

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH THANH HÓA
Số: 83/2024/QĐST-VDS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

H, ngày 04 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH THANH HÓA

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Ngọc Tú

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thu Hằng - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên họp:

Bà Hoàng Thị Hoà - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 10 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 33/2024/TLST-DS ngày 09 tháng 5 năm 2024 về yêu cầu tuyên bố một người là đã chết theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 129/2024/QĐST-DS ngày 27 tháng 9 năm 2024 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Lê Thị Ngh, sinh năm 1941 (có mặt)

Địa chỉ: Số 84, đường S 1, phố SS, thị trấn S, huyện H, tỉnh Thanh Hoá.

- Người bị yêu cầu: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1972 (vắng mặt)

Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Đội 3, xã Đc (nay là phố SS, thị trấn S), huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự tuyên bố một người là đã chết ngày 07/5/2024, lời khai trong bản tự khai ngày 17/5/2024 và tại phiên họp, người yêu cầu là bà Lê Thị Ngh trình bày:

Bà Ngh và ông Nguyễn Văn A là vợ chồng, ông A chết năm 1998. Bà Ngh và ông A có 04 người con là Nguyễn Văn T – sinh năm 1962; Nguyễn Văn Th – sinh năm 1971; Nguyễn Văn B – sinh năm 1972 và Nguyễn Thị N – sinh năm 1974. Ông Nguyễn Văn B ở chung với gia đình bà Ngh cho đến tháng 6/1996 thì bỏ nhà đi biệt tích cho đến nay, khi đi không báo gì cho gia đình và cũng không có liên lạc gì cho gia đình. Gia đình bà Ngh đã rất nhiều lần tổ chức tìm kiếm trong nhiều năm qua đối với ông B nhưng không có kết

quả, đã đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng nhưng cũng không thấy ông B trở về. Nơi cư trú cuối cùng của ông Nguyễn Văn B là đội 3, xã Đc, huyện H, tỉnh Thanh Hóa, nay là phố SS, thị trấn S, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Nay mẹ đẻ của ông Nguyễn Văn B là bà Lê Thị Ngh đề Ngh Tòa án nhân dân huyện H tuyên bố ông Nguyễn Văn B là đã chết.

Tòa án đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết đối với ông Nguyễn Văn B trên Đài phát thanh của Trung Ương trong ba ngày liên tiếp và đăng trên báo Trung Ương ba số liên tiếp, đến nay đã hết thời hạn 04 tháng nhưng vẫn không có tin tức gì của ông Nguyễn Văn B.

Bà Lê Thị Ngh không thay đổi yêu cầu.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát: Việc giải quyết việc dân sự tuân theo đầy đủ các thủ tục tố tụng luật định. Đề Ngh Tòa án nhân dân huyện H căn cứ điểm d khoản 1 Điều 71, khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự, khoản 4 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 149, Điều 150; Điều 391; Điều 393 của Bộ luật tố tụng dân sự, đề Ngh chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị Ngh, tuyên bố ông Nguyễn Văn B là đã chết, đề Ngh xác định ngày chết của ông Nguyễn Văn B là ngày 01/7/2001.

Về quan hệ nhân thân, quan hệ tài sản của ông Nguyễn Văn B được giải quyết theo quy định tại Điều 72 Bộ luật dân sự.

Về lệ phí: Bà Ngh được miễn lệ phí theo qui định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện H nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Người bị yêu cầu là ông Nguyễn Văn B sinh quán và nơi cư trú cuối cùng là tại xã Đc (nay là phố SS, thị trấn S), huyện H, tỉnh Thanh Hóa nên theo quy định tại khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, việc tuyên bố ông B là đã chết thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H.

[2] Về quyền yêu cầu: Người yêu cầu là bà Lê Thị Ngh và người bị yêu cầu là ông Nguyễn Văn B có quan hệ huyết thống là mẹ đẻ và con đẻ. Vì vậy, việc bà Lê Thị Ngh làm đơn yêu cầu tuyên bố ông B là đã chết phù hợp với quy định tại Điều 391 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung: Tháng 6 năm 1996, ông Nguyễn Văn B bỏ nhà ra đi, từ đó đến nay gia đình không có tin tức gì của ông B là còn sống hay đã chết, ông B cũng chưa từng quay về địa phương, gia đình đã nhiều lần tìm kiếm và thực hiện các biện pháp thông báo tìm kiếm theo quy định của pháp luật nhưng không có thông tin của ông B. Do vậy, việc bà Lê Thị Ngh yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn B đã chết là có căn cứ, phù hợp với cả quy định của pháp luật tại điểm a khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự; Điều 391 Bộ luật tố tụng dân sự nên chấp nhận. Ngày chết của ông Nguyễn Văn B được xác định là ngày tiếp theo của ngày kết thúc thời hạn 05 năm liền biệt tích.

Về lệ phí: Bà Lê Thị Ngh là người cao tuổi thuộc trường hợp được miễn lệ phí theo quy định tại điểm đ Điều 12 Ngh quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn toàn bộ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự cho bà Lê Thị Ngh.

Từ những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, Điều 391 và Điều 393 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 71, Điều 72 của Bộ luật dân sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Ngh quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu tuyên bố một người là đã chết của bà Lê Thị Ngh.

Tuyên bố: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1972, sinh quán: Đội 3, xã Đc, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú cuối cùng: Đội 3, xã Đc (nay là phố SS, thị trấn S), huyện H, tỉnh Thanh Hóa là đã chết. Ngày chết của ông Nguyễn Văn B được xác định là ngày 01/7/2001.

Khi quyết định của Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Văn B là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của ông B được giải quyết như đối với người đã chết.

Quan hệ tài sản của ông Nguyễn Văn B được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của ông B được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Bà Lê Thị Ngh được miễn toàn bộ lệ phí sơ thẩm.

Quyền kháng cáo, kháng Ngh: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng Ngh quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát

cấp trên trực tiếp có quyền kháng Ngh trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

Nơi nhận:

- *Dương sự;*
- *VKSND h.H;*
- *Chi cục THADS h.H;*
- *UBND thị trấn S;*
- *Lưu.*

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Lê Thị Ngọc Tú